

Số: 28/2020/QĐST-HNGĐ

Ngũ Hành Sơn, ngày 05 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN – TP ĐÀ NẴNG**

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 23/2020/TLST-HNGĐ ngày 08/5/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Ông Nguyễn Thành T.** Sinh năm: 1982

Trú tại: Tổ 61 phường Hòa H, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng;

- **Bà Nguyễn Thị H1.** Sinh năm 1989

Trú tại: Tổ 57 phường Hòa X, quận Cẩm L, TP. Đà Nẵng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị H1 thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Khi ly hôn các bên thống nhất thỏa thuận như sau: Giao con chung tên Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 08/01/2017 cho bà Nguyễn Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng; ông Nguyễn Thành T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi

tháng 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/6/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Không có;

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị H1 mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 08/01/2017 cho bà Nguyễn Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng; ông Nguyễn Thành T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/6/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Bên không nuôi con vẫn có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Không có;

- Về nợ chung: Không có.

**2.** Về lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị H1 tự nguyện chịu. Ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị H1 đã nộp đủ lệ phí theo biên lai số 0009871 ngày 05/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Q. Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS Q. Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường Hòa Hải, Q. Ngũ Hành Sơn (số 24)
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Lâm**